

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/ THÁNG NHÓM

LỚP : 4 TUỔI B

Chủ đề : Giao Thông

(Thực hiện 4 tuần, từ ngày 02 /03 /2026 đến ngày 27 /03 /2026).

I. Mục tiêu

1. Phát triển thể chất

1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT 4 - Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:

- Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.
- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định .
- Bỏ rác đúng nơi quy định

1.2. Phát triển vận động

MT 10 - Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động:

- Chuyển bóng qua đầu qua chân.
- Ném xa bằng 1 tay.

MT 11 - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp:

+ Trèo lên xuống 5 giống thang.

MT 13 - Trẻ biết thực hiện vận động bật về phía trước, bật xa, bật nhảy từ trên cao xuống, bật qua vật cản...

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.

2.1 Khám phá khoa học:

MT 15 - Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, sự vật, hiện tượng, như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm, ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

MT 21 - Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng cách khác nhau.

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát

2.2. Làm quen với toán

MT 25 - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày .

MT 27 - So sánh 2 đối tượng

- Sử dụng được cụ cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

3.1. Nói:

MT42 - Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

MT 43 - Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

MT 51 - Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật hiện tượng xung quanh

- Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.

- Biết biểu lộ một số cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.

MT55 - Hành vi quy tắc ứng xử xã hội

- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi cất đồ chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.

- Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ .

MT 64 - Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình

- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ..

MT 67 - Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn để tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

MT68 - Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong ... và dán thành sản phẩm có màu sắc bố cục.

MT69 - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng màu sắc khác nhau.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ :

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên vận động và thực hiện được vận động “Bật qua vật cản 10-15cm , trèo lên xuống 5 giống thang , ném xa bằng một tay, truyền bóng qua đầu qua chân ”.
- Trẻ biết được tên gọi đặc điểm cấu tạo, tiếng kêu, nơi hoạt động, công dụng của một số phương tiện giao thông đường hàng không,
- Trẻ biết được tên gọi đặc điểm cấu tạo, tiếng kêu, nơi hoạt động, công dụng và quy định của một số phương tiện giao thông đường bộ.
- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, trẻ thuộc bài thơ: “ Đi chơi phố, Tập gấp máy bay ”
- Trẻ biết tên chuyện và tên các nhân vật trong chuyện: “Kiến con đi ô tô, Qua đường”. Trẻ hiểu nội dung câu chuyện.
- Trẻ biết mục đích của phép đo, biết được độ dài của một đối tượng đo bằng một thước đo cho trước.
- Trẻ nhận biết được ý nghĩa của các con số trong cuộc sống hàng ngày.
- Trẻ biết vẽ kết hợp các nét thẳng, nét cong, nét xiên vẽ được tạo thành tàu hoả , ô tô và biết tô màu hợp lý theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết kỹ năng xé những mảnh giấy màu rồi dán tạo thành sản phẩm máy bay trực thăng.
- Trẻ biết và khám, công dụng, đặc điểm, những nguyên vật liệu chìm, nổi .
- Trẻ biết thiết kế những chiếc bè cứu hộ từ nguyên vật liệu mà trẻ khám phá
- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và hát thuộc lời bài hát " Đi xe đạp và biết tên bài hát “ Đèn xanh đèn đỏ ” hưởng ứng cùng cô.
- Trẻ biết được kỹ năng sử lý khi bị doạ nạt.
- Trẻ biết được kỹ năng sử lý khi bị bỏ quên trên ô tô.

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học :

b. Đồ dùng dạy học của cô .

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi ở các góc, đồ dùng phục vụ cho các tiết học...
- Trang trí cho từng góc theo chủ đề.
- Băng giấy các màu: Xanh, đỏ, vàng, thước đo.
- Thẻ số từ 0- 9 tranh (Xe cứu thương, xe chữa cháy, xe cảnh sát.)
- Chuẩn bị những nguyên vật liệu chìm nổi.(sốp, bẹ chuối, viên sỏi, đá....)
- Tranh ảnh về một số PTGT và một số quy định giao thông trên bầu trời, đường thủy, đường phố.
- Bút chì, bút sáp, để trẻ vẽ tô màu ô tô và tàu hoả.
- Kéo an toàn, hồ dán, bìa cứng để làm sản phẩm
- Giấy màu, hồ dán, khăn lau tay.
- Âm nhạc: bài hát về giao thông, Đi xe đạp. Đèn xanh đèn đỏ...
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống, mõ.....,
- Trang phục gọn gàng và tâm thế thoải mái
- Thơ, truyện, ca dao, đồng dao về chủ đề...
- Các side có video hình ảnh những hành vi khi doạ nạt người khác từng bước để đàm thoại cho trẻ .
- Slide trình chiếu tranh ảnh rõ ràng, sinh động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ.

- Sưu tầm các loại phương tiện giao thông khác nhau.
- Các loại vật liệu có sẵn: Các đồ dùng vật nổi và vật chìm như: sốp, bẹ chuối, sỏi, đá...
- Vạch chuẩn, bóng, thang... cho trẻ học.
- Tranh chủ đề giao thông.
- Tranh môi trường xung quanh nói về hình ảnh chủ đề giao thông.
- Đĩa nhạc các bài hát về chủ đề giao thông.
- Băng giấy các màu: Xanh, đỏ, vàng, thước đo.
- Đất nặn, thẻ chữ, số, bút chì, bút màu, sách tạo hình, sách bé làm quen các nét cơ bản....
- Bút lông, keo, băng dính, kéo băng khảm, băng thiết kế, giấy màu. Slai hình ảnh về phương tiện giao thông.
- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề tại các góc các phương tiện xe máy, xe đạp, ô tô, máy bay....
- Bài thơ câu đố về chủ đề giao thông.

. III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC:

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 02/03/- 06/03)	Tuần 2 (Từ 09/03- 13/03)	Tuần 3 (Từ 16/03- 20/03)	Tuần 4 (Từ 23/03/- 27/03)	Lưu ý
Chủ đề	Phương tiện giao thông trên đường phố	Phương tiện giao thông trên bầu trời	Dự án làm bè cứu hộ	Phương tiện giao thông trên đường ray	
Đón trẻ Trò chuyện	Tuần 1: - Đón trẻ: Cô đón trẻ vui vẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ. - Con đi đến trường bằng gì? - Con thấy ô tô xe máy có màu gì? - Mở nhạc về phương tiện giao thông đường bộ cho trẻ nghe. - Cho trẻ xem video tranh /ảnh ô tô, xe máy, xe đạp. - Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi với phụ huynh về hướng dẫn trẻ về các luật lệ giao thông khi tham gia trên đường				

	<p>phố.</p> <p>-Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi góc nhỏ “lắp ghép ô tô bằng lego, xếp đường cho xe chạy”, giúp trẻ nhập vai và thể hiện đoàn kết chia sẻ đồ chơi xung quanh bé.</p> <p>- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.</p> <p>Tuần 2:</p> <p>-Đón trẻ: Nhắc trẻ cất đồ gọn gàng, rửa tay sạch sẽ trước khi vào lớp.</p> <p>-Trò chuyện: Cô trò chuyện về các phương tiện trên bầu trời như máy bay, kính khí cầu, trực thăng.</p> <p>- Gọi hỏi trẻ: “Con thích làm nghề gì?”.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh: Cô hỏi phụ huynh về những hoạt động trẻ yêu thích nghề để giúp phát triển năng khiếu.</p> <p>- Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi ở góc “gấp máy bay giấy”, “cho máy bay, bay”,</p> <p>- Trẻ được trải nghiệm làm sản phẩm và chia sẻ với bạn.</p> <p>Tuần 3:</p> <p>- Đón trẻ: Cô chào đón trẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ vào tủ, xếp dép đúng nơi quy định.</p> <p>-Trò chuyện: Cô gọi hỏi trẻ và trò chuyện về “con tàu – chiếc thuyền” cho trẻ xem tranh, ảnh hoặc clip ngắn về phương tiện.</p> <p>-Trao đổi với phụ huynh: Cô chia sẻ về cách giáo dục trẻ ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</p> <p>- Mở nhạc nhẹ chủ đề.</p> <p>-Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi góc “ghép hình tàu thuyền”, “Tô màu thuyền nhỏ”.– trẻ được dùng khối gỗ, lego, bìa carton để xây dựng và sáng tạo.</p> <p>Tuần 4:</p> <p>-Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ thân thiện, khuyến khích trẻ giúp cô, giúp bạn xếp đồ ngăn nắp.</p> <p>-Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về các phương tiện như tàu hoả, tàu điện.</p> <p>- “Tàu hoả chạy ở đâu?”. Đường ray có gì đặc biệt khác với đường dành cho ô tô, xe máy.</p> <p>-Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi với phụ huynh về cách dạy trẻ khi tham gia giao thông trên mọi phương tiện..</p> <p>-Hoạt động chơi: Trẻ chơi góc “Xếp tàu hoả”, “Lắp ghép đường ray”, “Tô màu tàu hoả”– thông qua đó rèn tính hợp tác, nhanh nhẹn và biết quan tâm tới người khác.</p>	
<p>TD sáng</p>	<p>Tuần 1</p> <p>+ Hô hấp: Hít vào gơ hai tay lên cao, thở ra hạ tay xuống.</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa ra trước rồi dang ngang – thu về.</p> <p>+ Bụng: Đứng cúi gập người chạm tay vào mũi chân.</p> <p>+ Chân: Đưa chân phải ra trước, khuyu gối – đổi bên.</p>	

	<p>+ Bật: Bật tiến về phía trước 3 lần liên tiếp. Tuần 2</p> <p>+ Hô hấp: Hít vào đưa hai tay sang ngang, thở ra hạ tay xuống. + Tay vai: Hai tay đưa lên cao rồi hạ xuống phía sau lưng. + Bụng: Nghiêng người sang phải – sang trái, tay chống hông. + Chân: Bước chân trái chéo ra trước, chân phải về sau – đổi bên. + Bật: Bật tách – khép chân tại chỗ. Tuần 3</p> <p>+ Hô hấp: Đưa hai tay ra trước, hít vào – kéo tay về ngực, thở ra. + Tay vai: Hai tay xoay tròn về phía trước – phía sau. + Bụng: Đứng thẳng, tay chống hông – xoay người sang phải, sang trái. + Chân: Đưa một chân ra sau, gập gối – đổi bên. + Bật: Bật qua hai vạch thẳng song song (hoặc dây mềm). Tuần 4</p> <p>+ Hô hấp: Đưa hai tay lên cao – hít vào, hạ tay xuống – thở ra (giống động tác “vươn cây”). + Tay vai: Hai tay gập khuỷu – đưa ra trước và dang ngang. + Bụng: Cúi gập người về phía trước, tay chạm sàn – đứng lên thẳng. + Chân: Bước khụy chân phải ra trước, chân trái thẳng – đổi bên. + Bật: Bật sang phải – sang trái liên tục 3 lần.</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	THỂ DỤC Đề tài: Bật qua vật cản 10-15cm	THỂ DỤC Đề tài: Chuyền bóng qua đầu, qua chân.	THỂ DỤC Đề tài: Trèo lên xuống 5 giống thang	THỂ DỤC Đề tài: Ném xa bằng 1 tay.	
	3	KPXH Đề tài: Tìm hiểu về phương tiện và quy định giao thông đường bộ.	KPXH Đề tài: Tìm hiểu phương tiện giao thông đường hàng không.	KPXH Đề tài Khám phá nguyên vật liệu chìm nổi	LQVT Đề tài: Nhận biết ý nghĩa các con số trong cuộc sống hàng ngày.	

	4	TRUYỆN Đề tài: Kiến con đi ô tô	THƠ Đề tài: Tập gấp máy bay	THƠ Đề tài: Đi chơi phố	TRUYỆN Đề tài: Qua đường	
	5	TẠO HÌNH Đề tài: Vẽ, tô màu ô tô	ÂM NHẠC Đề tài : +DH -Đi xe đạp +NH: - Đèn xanh đèn đỏ	TẠO HÌNH Đề tài: Thiết kế bè cứu hộ	TẠO HÌNH Đề tài: Vẽ, tô màu Tàu hoả .	
	6	LQVT Đề tài : Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo	KNXH Đề tài: Cách sử lý khi bị dọa nát	KNXH Đề tài : Xé dán máy bay trực thăng	KNXH Đề tài: Cách sử lý khi bị bỏ quên trên ô tô	
Hoạt động ngoài trời	Th ứ 2	HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày. TCVĐ: Tín hiệu giao thông; CTD : Chơi với đồ chơi trong sân trường, vòng...	HĐCCĐ: Quan sát: xe máy. TCVĐ: Taxi CTD: Chơi với phấn,bóng ,đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: Quan sát Thời tiết trong ngày. TCVĐ: Bánh xe quay. CTD: Chơi với đồ chơi khu vực sân trường.	HĐCCĐ Quan sát một số cây cảnh trong sân trường (Cây bạch mã hoàng tử, Mai địa thảo). TCVĐ: Lộn cầu vòng CTD: Chơi với bóng, vòng, đồ chơi trên sân trường.	
	3	HĐCCĐ: Quan sát: Xe đạp. TCVĐ: Ô tô và chim sẻ CTD: Chơi	HĐCCĐ Trải nghiệm: Làm tài xế nhí TCVĐ: Ô tô và	HĐCCĐ: Làm thí nghiệm: Hạt nảy mầm. TCVĐ: Gieo hạt.	HĐCCĐ: Thí nghiệm: Quan sát vật chìm vật nổi TCVĐ: "Bỏ dẻ".	

		với phấn,bóng, đồ chơi ngoài trời.	chim sẻ. CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, đá.	CTD: Chơi với đồ chơi vòng, bóng, phấn..	CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, cát sỏi đá, phấn	
	4	HĐCCĐ: Làm ô tô từ bìa cát tông TCVĐ: Bánh xe quay CTD: Chơi với phấn, vòng, bóng, đồ chơi ngoài trời.	HĐCCĐ: Quan sát xe đạp, xe máy. TCVĐ: Bánh xe quay. CTD: chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây.	HĐCCĐ: Làm bánh xe từ các hạt hạt TCVĐ: Bánh xe quay. CTD: Chơi với phấn, vòng, bóng...	HĐCCĐ: QS: Cây mẫu đơn TCVĐ: bánh xe quay CTD: Đồ chơi ngoài chơi lá cây, phấn	
	5	HĐCCĐ: Quan sát: Lán để xe. TCVĐ: Taxi CTD: Vòng, bóng Chơi với đồ chơi trong sân trường.	HĐCCĐ: Làm máy bay từ bìa cát tông và giấy TCVĐ: Taxi. CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, đá...	HĐCCĐ: Quan sát cây xoài. TCVĐ: Bánh xe quay. CTD: Chơi với,vòng,bó ng.	HĐCCĐ : Xếp các phương tiện giao thông từ hạt, hạt, sỏi, đá.. TCVĐ: Cướp cờ CTD: Chơi với phấn, vòng, đồ chơi ngoài trời...	
	6	HĐCCĐ: Vẽ một số PTGT TCVĐ: Ô tô vào bên CTD: Chơi đu quay cầu trượt khu thể chất.	HĐCCĐ: Quan sát cây xanh trong sân trường. TCVĐ: Tín hiệu giao thông. CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, vòng, bóng,	HĐCCĐ: Thí nghiệm: Chai có đựng gì không? TCVĐ: Kéo co. Chơi tự do ...	HĐCCĐ: Quan sát trải nghiệm khu phát triển thể chất. TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: Chơi với đồ chơi trong khu vực PTTC, lá cây,cát,....	

Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	3	HD trải nghiệm làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo.	HD trải nghiệm: ô tô của bé.	HD GIAO LƯU TC VD: “Trò chơi đua thuyền, TC Truyền bóng”.	HD trải nghiệm : Làm cột đèn giao thông bằng nguyên vật liệu sẵn có.	
Hoạt động góc	<p>1.Góc xây dựng: Xây dựng bến xe , ga la ô tô , Xây khu nhà ga.</p> <p>(T1): Xây dựng bến xe (T2): Xây ga la ô tô (T3 – T4): Xây khu nhà ga</p> <p>a. Mục đích - Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các vật liệu đa dạng để xây nhà ga, bến tàu, xếp và lắp ráp đường sắt tàu hỏa bố trí hợp lý đẹp đẽ, thuận tiện. - Biết sử dụng những đồ chơi lắp ráp để tạo ra đường ray. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng rào, vật liệu xây dựng gạch đá....., cây xanh, thảm cỏ xanh, hoa, mô hình nhà bán vé. - Các loại đồ chơi lắp ráp... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện thao tác của từng vai chơi như: - Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa. - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. - Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định. - Nắm được một số công việc của vai chơi như: - Bác thợ chủ công trình: Biết bàn bạc với các bạn trong nhóm chơi để thực hiện vai chơi của mình; Biết sắp xếp xây dựng công trình gì trước, công trình gì sau, xây như thế nào. - Bác thợ xây: Biết dùng các viên gạch để xây tường bao, làm đường ray... - Người vận chuyển vật liệu xây dựng: Biết chuyển các viên gạch, cây xanh, cây hoa... đến địa điểm xây dựng để người thợ xây thực hiện sau đó lấy ngôi nhà xuống. - Lấy các viên gạch đặt sát cạnh nhau tạo thành tường, hàng rào... trẻ biết xây các chi tiết từ tổng thể đến chi tiết, trẻ phân các khu theo ý tưởng của trẻ. <p>2. Góc phân vai:</p> <p>(T1) Cửa hàng bán vé, bán đồ chơi phương tiện giao thông. (T2): Chơi bé làm chú công an giao thông.</p>					

(T3 – T4): Nhà ga xe lửa.

a. Mục đích - Yêu cầu:

- Trẻ biết nhập vai chơi và thể hiện đúng vai chơi theo ý hiểu của mình.
- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định
- Nắm được một số công việc của vai chơi như:
- Người bán vé hỏi khách hàng muốn mua vé đi đâu, hãng nào, thông báo giá tiền mặt hàng, nhận tiền, trả lại tiền thừa nếu có, cảm ơn khách hàng...Người mua hàng biết đứng xếp hàng chờ đến lượt, nói tên nơi và hãng máy bay muốn đi, trả tiền, nhận tiền nếu còn tiền thừa...
- Bán đồ chơi cũng tương tự.

b. Chuẩn bị:

- Các loại đồ chơi, đồ dùng cho các nội dung chơi:
- Cửa hàng bán đồ chơi: Các loại xe giao thông, tiền, các loại xe đồ chơi, một số phụ tùng của đồ chơi.-
- Cửa hàng bán vé tàu: Vé, tiền...

c. Cách chơi:

- Cửa hàng bán vé tàu: Người bán vé hỏi khách hàng muốn mua vé đi đâu, hãng nào, thông báo giá tiền mặt hàng, nhận tiền, trả lại tiền thừa nếu có, cảm ơn khách hàng...Người mua hàng biết đứng xếp hàng chờ đến lượt, nói tên, ga tàu muốn đi, trả tiền, nhận tiền nếu còn tiền thừa...
- Cửa hàng bán đồ chơi: Cũng tương tự.
- Đóng vai bé làm chú công an giao thông: Biết thổi còi, giơ tay ra hiệu.
- Người đi đường chấp hành luật giao thông nghiêm chỉnh.
- Trẻ nhập vai chơi mua vé tàu, nhân viên vé chào hỏi, đưa vé.

- Khi có thông báo, tàu sắp xuất hành thì hành khách xếp hàng, soát vé.

- Tạo tình huống hành khách làm rơi đồ- bạn khác nhặt giúp...

3. Góc nghệ thuật : Vẽ, nặn, cắt, xé dán tô màu về các loại

phương tiện giao thông . Hát các bài hát:

(T1): Vẽ, nặn, cắt, xé dán tô màu về các loại phương tiện giao thông

(T2): Hát, múa, biểu diễn các bài hát về chủ đề giao thông

(T3 - T4): Nặn, xé dán, trang trí sản phẩm về chủ đề giao thông

a. Yêu cầu:

- Trẻ biểu diễn tự nhiên, hát đúng lời các bài hát về chủ đề

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu theo yêu cầu để tạo thành một sản phẩm đẹp.

b. Chuẩn bị:

- Nhạc cụ, trống lắc, vòng đeo tay, mũ múa.

- Bút sáp, giấy vẽ, đất nặn, bảng nặn...

c. Cách chơi:

- Các bạn trong nhóm sẽ thảo luận về các bài hát trong chủ đề sau đó mỗi bạn chọn cho mình những bài hát mà mình thích nhất để thể hiện Lần lượt từng bạn hoặc từng nhóm lên lầu micro thể hiện bài hát những bạn khán giả phía dưới ngồi lắng nghe và hưởng ứng theo giai điệu bài hát sau đó lên tặng hoa hay quà cho bạn vừa thể hiện....

- Làm mềm đất, chia đất sau đó dùng các kỹ năng xoay tròn lăn dọc để tạo thành sản phẩm yêu thích...

- Dùng bút để tô nhẹ nhàng sao cho màu không chòem ra ngoài, phối hợp màu hợp lý...

- Dùng các loại giấy decan để xé, dán những phương tiện giao thông mà mình yêu thích.

4. Góc thư viện: Xem truyện tranh, tô tranh, làm sách về những phương tiện giao thông.

(T1): Xem tranh ảnh, trò chuyện về giao thông.

(T2): Làm quen với chữ cái và số.

(T3 - T4): Chơi bảng chữ cái, bảng số tương ứng với số lượng đồ vật.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết xem tranh nhẹ nhàng không làm rách, biết kể truyện sáng tạo, làm những cuốn sách về những phương tiện giao

	<p>thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng đỡ sách, biết xem trình tự từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại tranh ảnh, truyện, sách, ảnh chụp về chủ đề PTGT <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn những hình ảnh về các phương tiện giao thông sau đó dán vào để làm sách. - Ngồi đúng tư thế, giở sách từng trang. - Quan sát bức tranh và nhận xét về bức tranh và nói ý nghĩa của bức tranh. <p>5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với nước, cát.</p> <p>(T1): Chăm sóc cây xanh trong lớp (T2): Tưới nước, nhổ cỏ cho chậu cây ngoài sân (T3 T4): Quan sát – trò chuyện về cây, lá, hoa</p> <p>a. Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách chăm sóc cây: tưới nước, nhổ cỏ, lau lá. - Rèn tính kiên nhẫn, tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường. - Trẻ quan sát, gọi tên, so sánh sự khác nhau giữa các loại cây, hoa. - Biết phân công, hợp tác với bạn khi chăm sóc cây. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xô đựng nước sạch, đồ dùng để tưới nước, thùng rác. - Địa điểm góc thiên nhiên. <p>c. Cách chơi:</p> <p>Trẻ chọn công việc: tưới cây, lau lá, nhổ cỏ, quan sát cây. Cùng nhau trò chuyện về đặc điểm cây, lá, hoa, so sánh sự khác nhau. Sau khi chơi, trẻ cất bình tưới, khăn lau gọn gàng, giữ sạch sẽ khu vực.</p> <p>- Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định.</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn ... - Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại. - Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe. 	

Hoạt động chiều	Th ứ 2	1.HD trẻ làm sách steam:Dự án Làm đường dẫn lên xuống cầu: (trang 20) 3. Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán. 3. Vệ sinh lớp học .	1.Vở Bé LQVT: Các đồ vật có dạng thế nào? 2.TCVĐ: Phi công 3. Đọc các bài thơ trong chủ điểm.	1. Đọc một số bài thơ trong chủ điểm. 2.TCVĐ: Người tài xế giỏi. 3. Cho trẻ ôn lại các chữ số đã học.	1.Vở BLQVT: Ghép hình. 2.TCVĐ: Người tài xế giỏi. 3. Cho trẻ ôn lại các chữ số đã học.	
	3	1.Làm quen với Tiếng Anh: Unit13: S Làm quen với từ vựng: Sugar, Salt 2.Vở Bé LQVT. Gộp 2 đối tượng và đếm 3. Giải câu đố về PTGT.	1.Làm quen với Tiếng Anh: Unit15: C Làm quen với từ vựng: Cat, Chicken. 2. Chơi với đồ chơi ghép hình. 3. Học sách 5 điều Bác Hồ dạy	1. Làm quen với Tiếng Anh: Unit17: S Làm quen với từ vựng: Sugar, Salt 2. Chơi với ghép hình. 3. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ.	1. Làm quen với Tiếng Anh: Unit19: L Làm quen với từ vựng: Lily, Lotus. 2. Chơi với ghép hình. 3.TCDG: Mèo đuổi chuột.	
	4	1.Làm quen với Tiếng Anh: Unit14: M Làm quen với từ vựng: Milk, Milkshake. 2. Xem tranh ảnh về chủ đề. 3.TCDG:	1.Làm quen với Tiếng Anh: Unit16: D, C. Làm quen với từ vựng: Duck, Cow. 3. Chơi trò chơi dân gian: Nu na nu nống.	1.Làm quen với Tiếng Anh: Unit18: A, B Làm quen với từ vựng: Ant, Bee. 2. Trẻ chơi trò chơi. “cướp cờ” 3. Đọc đồng dao về chủ	1.Làm quen với Tiếng Anh: Unit20: B. Làm quen với từ vựng: Baby, Brother. 2. Trẻ chơi trò cướp cờ. 3. Đọc đồng dao	

	Mèo đuổi chuột.		đề.		
5	<p>1.HD trẻ làm sách steam:Dự án Làm ô tô: (trang 22)</p> <p>2.Trò chuyện về phương tiện giao thông đường bộ</p> <p>3. TCDG: Chi chi chành chành.</p>	<p>1. Ôn bài buổi sáng</p> <p>2.Chơi các góc</p> <p>3. Cho trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi trong lớp.</p>	<p>1.HD trẻ làm sách steam:Dự án Làm thuyền buồm: (trang 24)</p> <p>2. Chơi các trò chơi với bóng.</p> <p>3. Cho trẻ lau dọn đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>1.Thực hiện sách xâm hại và bạo hành</p> <p>2. Chơi các trò chơi với bóng.</p> <p>3. Cho trẻ lau dọn đồ dùng, đồ chơi.</p>	
6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan.</i>				